

Số: 21 /NQ-ĐHĐCĐ

TP Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ – CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 30/06/2007 và cập nhật sau lần sửa đổi bổ sung gần nhất tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25/4/2013;
- Căn cứ vào kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP thông qua các nội dung tại cuộc họp thường niên ngày 15/04/2013,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình với các nội dung cụ thể như sau:

- 1.1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 với các chỉ tiêu chính:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	Tỷ lệ hoàn thành KH (%)
A	B	C	1	2	3=2/1
1	Sản lượng sản xuất				
-	Đạm Phú Mỹ	Nghìn tấn	770	822	107%
-	Bao bì	Triệu bao	41	44	107%
2	Sản lượng phân bón nhập khẩu	Nghìn tấn	90	137	152%
3	Sản lượng kinh doanh				
-	Đạm Phú Mỹ	Nghìn tấn	800	835	104%
-	Phân bón tự doanh	Nghìn tấn	315	362	115%
-	Hóa chất	Nghìn tấn	4,2	5,3	127%
-	Bao bì	Triệu bao	41	44	107%
4	Chỉ tiêu tài chính toàn Tổng công ty (hợp nhất)				
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	10.100	10.807	107%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2.120	2.468	116%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.915	2.142	112%



Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	Tỷ lệ hoàn thành KH (%)
	Nộp NSNN	Tỷ đồng	330	602	182%
5	Chỉ tiêu tài chính công ty mẹ				
	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	7.103	9.265	130%
	Trong đó: Vốn điều lệ	Tỷ đồng	3.800	3.800	100%
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.634	8.402	110%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2.077	2.352	113%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.890	2.110	112%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	49,7%	55,53%	112%
	Nộp NSNN	Tỷ đồng	264	518	196%
6	Đầu tư				
a.	Tổng mức đầu tư	Tỷ đồng	396,7	178,38	45%
	Đầu tư XDCB	Tỷ đồng	233	85	36%
	Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	100	58,24	58%
	Đầu tư góp vốn	Tỷ đồng	63,7	35,14	55%
b.	Nguồn vốn đầu tư	Tỷ đồng	396,7	178,38	45%
	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	396,7	178,38	45%
	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	-	-	-

1.2. Thông qua các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014:

a. Kế hoạch sản xuất

- Urê Phú Mỹ : 800.000 tấn
- Bao bì các loại : 46 triệu bao

b. Kế hoạch kinh doanh

- Urê Phú Mỹ : 800.000 tấn
- KD phân bón tự doanh : 330.000 tấn
- KD hóa chất : 4.200 tấn
- Bao bì các loại : 46 triệu bao

c. Kế hoạch Tài chính

- Vốn điều lệ : 3.800 tỷ đồng
- Tổng doanh thu : 8.700 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 1.384 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 1.219 tỷ đồng
- Nộp NSNN : 362 tỷ đồng
- Tổng vốn ĐTXD và mua sắm: 454 tỷ đồng.

* Các chỉ tiêu kế hoạch trên cơ sở mức giá khí 6,69USD/triệu BTU.

- 1.3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2013 và kế hoạch hoạt động năm 2014 của Hội đồng quản trị.
- 1.4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và thông qua Phương án phân phối lợi nhuận 2013:

Stt	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận năm 2012 chuyển sang		940.897.662.842
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2013 theo BCTC đã kiểm toán		2.109.970.750.077
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2013 dùng để phân phối		2.109.970.750.077
4	Trích lập các quỹ từ LNST 2013: - Quỹ khen thưởng phúc lợi	$(4=3*8\%)$	168.797.660.006
5	Lợi nhuận còn lại năm 2013 sau khi trích lập các quỹ	$(5=3-4)$	1.941.173.090.071
6	Tổng lợi nhuận để lại đến năm 2013	$(6=1+5)$	2.882.070.752.912
7	Chia cổ tức		1.899.671.300.000
	<i>Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (VNĐ/CP)</i>		5.000
8	Lợi nhuận chuyển sang năm 2014	$(8=6-7)$	982.399.452.912

Giao Tổng công ty thực hiện chi trả cổ tức 2013 theo phương án nêu trên trong quý 2/2014 (trừ đi phần cổ tức 2013 đã chi trả tạm ứng đợt 1 là 25%/mệnh giá tương ứng với 2.500 đồng/cổ phiếu trong năm 2013).

- 1.5. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2014:
- Chi cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ dự kiến: 25%/mệnh giá cổ phiếu.
 - Tỷ lệ trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế: Trích quỹ khen thưởng - phúc lợi với mức 12% lợi nhuận sau thuế.
- 1.6. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2013.
- 1.7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2014:
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty lựa chọn một trong ba (03) công ty kiểm toán sau đây thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014:
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
 - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
 - Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam

- 1.8. Phê chuẩn quyết định của Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm ông Lê Cự Tân giữ chức thành viên Hội đồng quản trị, có hiệu lực từ ngày 12/12/2013.
- 1.9. Thông qua báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013 và dự toán cho năm 2014:
- Báo cáo thực hiện năm 2013: 6.580.726.000 đồng
 - Dự toán năm 2014: 6.879.368.000 đồng.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 15/04/2014.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát, Thủ trưởng các Ban/Văn phòng và đơn vị trực thuộc Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – công ty cổ phần chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, VP HĐQT (TTV).

hd

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Lê Cự Tân

